

Bản án số: 76/2026/HS-ST

Ngày: 29/1/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT L
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thu Ngân

Các Hội Thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Oanh (Nguyên H3

trưởng trường THCS Tây Mỗ)

Ông Nguyễn Tiến Chuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4-Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 1 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 4- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 386/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 1 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Lê Đ** ; Giới tính: L; Sinh ngày 03 tháng 06 năm 2007; Nơi thường trú: Tổ dân phố số A, phường Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ H1 văn: 7/12; Quốc tịch: Việt L; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Hồng N và con bà : Bùi Thị D1 ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội- có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Nguyễn Anh T1**; Giới tính: L; Sinh ngày 19 tháng 03 năm 2008; (**Phạm tội khi 17 tuổi 05 tháng 22 ngày**); Nơi thường trú: Ngõ T, phường Đ, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: đường H, Khu phố X, phường M, thành phố Hồ Chí Minh ; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ H văn: 9/12; Quốc tịch: Việt L; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C và con bà Đỗ Thị Thanh T2; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa

*Người giám hộ cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn C; sinh năm 1978; Tạm trú tại đường H, khu phố X, phường M, thành phố Hồ Chí Minh; Bà Đỗ Thị Thanh Thủy; sinh năm 1978; HKTT tại ngõ T, phường Đ, thành phố Hà Nội- ông Cương, bà Thủy có mặt tại phiên tòa

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T1: Ông Nguyễn Quang Ánh- Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 4 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội- có mặt tại phiên tòa

* Đại diện Ủy ban nhân dân phường Tây Mỗ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng- cán bộ Phòng Văn hóa xã hội- UBND phường T- có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên mạng xã hội Facebook, Đoàn Văn H1 (Sinh ngày: x/x/2009; HKTT: Phường Đ, Hà Nội) có quen biết với Bùi Việt D1 (Sinh ngày: 14/11/2010; HKTT: Xã Trường Sơn, Bắc Ninh) và kết bạn Facebook với nhau. Sau đó, H1 và D1 có mâu thuẫn lời qua tiếng lại, chửi nhau trên mạng.

Ngày 08/9/2025, H1 liên lạc với Nguyễn Tiến H2 (Sinh ngày: 10/01/2010; HKTT: Phường Đ, Hà Nội) và người bạn tên A (Sinh năm: 2010; không xác định nhân thân) đi đánh bi-a ở quán Billard An Nhiệt địa chỉ: ngõ x, P, phường Đ. Tại đây, H1 nhắn tin với D1 để hẹn đánh nhau, An và H2 đều biết việc này, sau đó D1 gửi vị trí cho H1 nhưng H1 không ra. Khi H1, An và H2 đi bộ ở sau quán Billard An Nhiệt thì gặp nhóm của D1 gồm 05 người: Bùi Việt D1, Bùi Lê Đ, Nguyễn Anh T, Nguyễn Thanh B1 (Sinh ngày: 30/9/2008; HKTT: Phường Đ, Hà Nội) và 01 L thanh niên tên L (không xác định nhân thân). Khi D1 nhìn thấy H1 thì điều khiển xe máy lao vào phía H1, H1 dùng chân đạp vào đầu xe máy của D1, D1 nhảy xuống xe rồi dùng tay đâm H1 n H2 không trúng, sau đó cả 2 nhóm bỏ chạy.

Đến khoảng 20 giờ ngày 09/9/2025, H1 đang chơi game cùng với Nguyễn Ngọc Mạnh D2 (Sinh ngày: x/x/2010; HKTT: Phường X, Hà Nội), Nguyễn Tiến H2, Nguyễn Đức T3 (Sinh ngày: x/x/2008; HKTT: Phường X, Hà Nội), Hoàng Thế Q (Sinh ngày: x/x/2008; HKTT: Xã T, tỉnh H2 Yên), Vi B2 K (Sinh ngày: x/x/2010; HKTT: Phường Đ, Hà Nội) và Nguyễn Gia B2 (Sinh ngày: x/x/2010; HKTT: Phường Đ, Hà Nội) ở quán Internet tên GenZ cạnh trường Cao đẳng xây dựng trên đường V, phường Đ thì D1 gọi điện cho H1 để khiêu khích đánh nhau, H1 và D1 hẹn nhau đến ngõ 31 đường Phùng Khoang để giải quyết mâu thuẫn. Khi H1 gọi điện thoại cho D1 thì có bật loa ngoài nên cả nhóm đều biết sự việc H1 sẽ đi gặp D1 để giải quyết mâu thuẫn và đồng ý đi cùng H1.

Trên đường đi, H1 nhặt ở ven đường 01 thanh tre dài khoảng 160 cm ở gần chung cư An Lạc (phường Đ), bẻ gãy làm đôi rồi đưa cho Nguyễn Ngọc Mạnh D1 và Nguyễn Tiến H2 mỗi người một nửa thanh tre H1 vừa nhặt được, H1 điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29L1- XXXX (là xe của anh Đoàn Văn H3 - Sinh năm: 1964; HKTT: Phường Đ, Hà Nội; bố đẻ của Đoàn Văn H1) chở theo Mạnh D1 và H2; Toàn điều khiển xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29BN- XXXXX (là xe của chị Phạm Thị U - Sinh năm: 1979; HKTT: phường X, Hà Nội; mẹ đẻ của T3) chở theo Q, K điều

khởi xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29L1-XXXX (là xe của chị Nguyễn Anh S- Sinh năm: 1979; HKTT: Phường Đ , Hà Nội; mẹ đẻ của B) chở theo B2 để đi đánh nhau với nhóm của D1 như đã hẹn. Nhóm của H1 đi đến ngõ T nhưng không gặp nhóm Bùi Việt D1 nên tiếp tục đi đến đoạn gần ngã ba T – N thì gặp nhóm của D1 đang đi bộ gồm: Bùi Việt D, Bùi Lê Đ, Nguyễn Thanh B1, Nguyễn Anh T, L thanh niên tên L và 02 nam thanh niên khác là bạn của B1 (tên L, T4 đều không rõ nhân thân). Thấy vậy, H1 và Bùi Việt D1 chửi nhau, H1 điều khiển xe máy chở H2 và Mạnh D1 dừng xe lại rồi H1 , H2 và Mạnh D1 xuống xe lao về phía nhóm của Bùi Việt D1 để đánh nhau. Bùi Việt D1 cũng lao về phía H1, H1 và D1 đánh nhau bằng chân tay không, H2 cầm thanh tre lao vào vụt vào người Đ thì bị Đ giật lấy và vụt lại vào người H2 . Xe của B2 chở K thấy xe của H1 dừng lại đánh nhau với nhóm Bùi Việt D1 nên B2 và K bỏ xe máy lại rồi bỏ chạy, xe của T3 chở Q đi phía sau bị lạc đường nên không tham gia đánh nhau. Thấy nhóm của D1 giằng được thanh tre nên nhóm H1 bỏ chạy về phía ao chùa chợ Phùng Khoang, bỏ lại 02 xe máy: 01 xe của H(được người dân cất và H1 đã lấy lại), 01 xe của B2 bỏ lại thì Bùi Việt D1 sử dụng để chở theo Đạt và Thắng để đuổi theo nhóm H1 đang bỏ chạy. Lúc này, T3 và Q đi ra đường T thì nhìn thấy H2 , H và B2 đang đi bộ từ ao đình đi ra mặt đường Phùng Khoang, Q ngồi sau nhìn thấy H1 và H2 bị chảy máu ở vùng đầu, xước mặt nên Q, B2, T3dừng xe lại, Toàn dừng xe B2 Q xuống xe, nói với H2, H1: “Chảy nhiều máu quá, lên xe anh đưa đi băng bó”, sau đó H1, H2 lên xe ngồi sau xe của T3, H1 ngồi ở giữa, T3 chở đi được khoảng 10m, đến đoạn cổng chùa T thì nhóm của D1 đuổi kịp, T3 bị T1 dùng vọt cầu lông vụt 02 cái vào tay trái nên bị đổ xe máy ra đường, D1 lôi H1 và H2 xuống xe rồi đánh, khi ngã xe T3 nằm xuống đường dùng 2 tay ôm đầu, Đ và T1 tiếp tục dùng gậy đánh T3. H1 bị ngã ra đường thì bị Đ dùng gậy tre vụt vào đầu, nhóm H1 không bỏ chạy được nên đã xin Đ, D1 và T1 bỏ qua thì Đ, D1 và T1 đồng ý không đánh nữa và D1 trả lại xe máy cho nhóm H1, sau đó cả hai nhóm ra về, đồng thời vứt bỏ vọt cầu lông và gậy tre dùng đánh nhau.

Hành vi của các đối tượng điều khiển xe máy rượt đuổi nhau, dùng vọt cầu lông, gậy tre đuổi đánh nhau đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ủy ban nhân dân phường Đ đã có công văn số 436 ngày 11/9/2025 đề nghị Công an thành phố Hà Nội xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Bùi Lê Đ và Nguyễn Anh T1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Đối với xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29L1- XXXX, xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29L1-XXXX và xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29BN- XXXX được mà các đối tượng dùng để đuổi đánh nhau

được xác định chủ sở hữu là anh Đoàn Văn H3, chị Phạm Thị U và chị Nguyễn Anh S- (bố, mẹ đẻ của Đoàn Văn H1, Nguyễn Đức T3 và Nguyễn Gia B2), các xe đều không nằm trong danh sách dữ liệu vật chứng. Cả H1, T3 và B2 đều tự ý lấy xe đi sử dụng, không được sự đồng ý và cho phép của bố mẹ, sau sự việc đều đã mang xe về gia đình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại thời điểm xảy ra vụ án vào ngày 09/9/2025, Đoàn Văn H1, Nguyễn Tiến H2, Nguyễn Gia B2, Vi Bảo Khánh, Nguyễn Ngọc Mạnh D2 và Bùi Việt D1 đều chưa đủ 16 tuổi. Công an phường Đ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ...có khả năng gây sát thương” quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Hình thức phạt: Cảnh cáo.

Đối với Nguyễn Thanh B1: Khi xuống đến tầng 1 của quán internet thì mới biết nhóm D1 hẹn đánh nhau với nhóm của anh H1. D1 có rủ L và T4 đi cùng để xem. Khi hai nhóm gặp nhau thì Đ, D1 và T1 xông và nhóm của H1 đánh nhau. B1 không tham gia đánh nhau mà bỏ chạy vào ngõ x T rồi đi thẳng về quán internet S400, Ngõ x đường T để chơi điện tử tiếp. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi của Bình.

Đối với hai nam thanh niên tên L và T4 là bạn của B1, không rõ nhân thân, lai lịch của hai người này do chỉ gặp vài lần, không trao đổi thông tin liên lạc. Bên cạnh đó cả hai cũng không tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Nguyễn Đức T3 và Hoàng Thế Q: Tại thời điểm xảy ra vụ án T3 và Q đã đủ 16 tuổi, khi H1 gọi cho D1 qua điện thoại hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn thì T3 và Q nghe thấy và đi theo nhóm của H1 (mục đích là hiếu kỳ đi xem), khi thấy H1 nhặt gậy tre chuẩn bị đánh nhau thì T3 và Q không đi theo đoàn do sợ phải tham gia đánh nhau, một lúc sau khi thấy H1, H2 bị thương thì Toàn chở H1, H2 đi băng bó vết thương thì bị nhóm D1 đuổi kịp và đánh như đã nêu trên. Xét thấy T5 và Q không tham gia gây rối trật tự công cộng nên không xử lý.

Các đối tượng Hoàng Thế Q, Nguyễn Đức T3 và Nguyễn Thanh B1 đều trong độ tuổi từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, Công an phường Đ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ...có khả năng gây sát thương” quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Hình thức phạt: Phạt tiền, mức phạt là 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn).

Các đối tượng tham gia đánh nhau trong vụ án trên đều từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 25/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Lê Đ, Nguyễn Anh T1 về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ Bùi Lê Đ từ 24 tháng đến 28 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm B1 khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự năm; Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T1 từ 15 đến 18 tháng tù n H2 cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng .

Về xử lý vật chứng: Không

*Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Hoàn toàn nhất trí với đề xuất của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cũng như hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

*Người giám hộ của bị cáo T1- ông C và bà T2 cùng thống nhất trình bày quan điểm: Mong hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo bố mẹ ly hôn, tuổi đời còn bông bột để cho bị cáo được hưởng mức án treo, cải tạo ngoài xã hội để bị cáo còn được tiếp tục tham gia học tập. Gia đình sẽ có trách nhiệm bảo ban và giáo dục cháu không đua đòi xã hội.

*Bà Trần Thị Thu Hằng- cán bộ UBND phường T: nhất trí với đề xuất của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 ngày 09/9/2025, Bùi Lê Đ và Nguyễn Anh cùng Đoàn Văn H1 , Nguyễn Tiến H2 , Nguyễn Gia B2, Vi Bảo Khánh, Nguyễn Ngọc Mạnh D2 và Bùi Việt D1, Nguyễn Đức T3 và Hoàng Thế Q đã có hành vi tụ tập đông người, điều khiển xe máy mang theo gậy tre, vợt cầu lông đuổi đánh, chửi nhau tại địa bàn chợ T, phường Đ , Hà Nội. Sự việc xảy ra gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội”Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đây là hành vi đáng lên án, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo Đ và bị cáo T1 có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, ra đầu thú Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo T1, bị cáo phạm tội khi đang trong độ tuổi vị thành niên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đã ly hôn, mặc dù bị cáo hơn 17 tuổi nhưng hiện nay mới đi học hết lớp 9 tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên quận X- thành phố Hồ Chí Minh. Để tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục được đi H1, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Về xử lý vật chứng: Không

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện của bị cáo T1, người bào chữa cho bị cáo Thắng quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Lê Đ và bị cáo Nguyễn Anh T1 phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Lê Đ

-Áp dụng điểm B1 khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự; Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Anh T1

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Lê Đ 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2025

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Hồ Chí Minh

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Quyết định trả tự do cho bị cáo Nguyễn Anh T1 tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tam giam về một tội phạm khác.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đ và bị cáo T1, người giám hộ của bị cáo Thắng, người bào chữa cho bị cáo T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4- Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1- Công an TP Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4- Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ THU NGÂN